

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 265/2023/HS-ST
Ngày 29-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Cẩm Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thắm;
- Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 259/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 227/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Cao Lưu Thiên B, sinh năm 1990 tại tỉnh Bình Dương; nơi thường trú: Khu phố H, phường L, thị xã C, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Hoàng C, sinh năm 1964 và bà Huỳnh Thị B, sinh năm 1970; 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/7/2012, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm xử phạt 32 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản đối” với hành vi thực hiện ngày 01/4/2011. Ngày 10/7/2012, Cao Lưu Thiên B kháng cáo bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C. Ngày 12/9/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm xử phạt Cao Lưu Thiên B 26 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, án phí và bồi thường dân sự.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Cháu Nguyễn Văn D, sinh năm 2010; thường trú tại: Thôn X, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Lê Thị H, sinh năm 1975; thường trú tại: Thôn X, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, là mẹ của bị hại; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Trọng Ngh , sinh năm 1995; thường trú tại: Ấp C, xã C huyện N, tỉnh Đồng Tháp; tạm trú tại: Khu phố H, phường L, thị xã C, tỉnh Bình Dương; chỗ ở hiện nay: Nhà trọ Lê Minh Ch , khu phố H, phường L, thị xã C, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Ông Trương Khánh D , sinh năm 1997; thường trú tại: Khu phố 3, phường H , thành phố K, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở hiện nay: Số 64/24A, Quang Trung, khu phố 3, phường H, thành phố K, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

3. Cửa hàng cầm đồ Tín Thành 2; địa chỉ cửa hàng: Phường L, thị xã C, tỉnh Bình Dương – do ông Nguyễn Ngọc Ch là người đại diện hợp pháp; vắng mặt.

4. Bà Lê Thị H , sinh năm 1975; thường trú tại: Thôn X, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Lưu Thiên B được Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Dương cấp Giấy phép lái xe hạng A1 số 740089003674 ngày 07/01/2021.

Tối ngày 13/10/2023, B điều khiển xe mô tô hiệu Toll, biển số 66N1-234.32 từ nhà thuộc khu phố H, phường L, thị xã C, tỉnh Bình Dương đến khu vực ngã tư L chơi. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, B về đến nhà thì phát hiện chìa khóa nhà bị rơi mất nên điều khiển xe mô tô biển số 66N1-234.32 quay lại khu vực ngã tư L tìm, nhưng không thấy nên quay về. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi B điều khiển xe mô tô biển số 66N1-234.32 về đến đoạn đường ĐT741, thuộc khu phố H, phường L, hướng từ ngã tư S đến phường H, do B hướng mắt xuống mặt đường để tìm chìa khóa, không chú ý quan sát xe phía trước nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 60B2-712.31 do cháu Nguyễn Văn D đang điều khiển chạy phía trước cùng chiều. Tai nạn xảy ra làm cháu Nguyễn Văn D bị thương nặng được người dân đưa đi cấp cứu, đến ngày 16/10/2022 thì chết tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường:

- Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường ĐT 741 thẳng được trải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn lái xe không bị che khuất. Mặt đường trải nhựa bằng phẳng, ở giữa có dải phân cách bằng bê tông cố định phân thành hai chiều. Chiều bên phải hướng từ ngã tư Sở Sao chia thành 03 làn đường: Làn xe mô tô rộng 1,8m, làn ô tô tải rộng 3,6m tiếp giáp với làn xe mô tô bằng vạch sơn trắng liền nét, làn ô tô con sát dải phân cách bê tông cố định rộng 3,8m tiếp giáp với làn ô tô tải bằng vạch sơn trắng kẻ đứt quãng. Đoạn đường có đèn chiếu sáng.

- Lấy trụ đèn chiếu sáng số 5/42 làm điểm mốc.

- Lấy mép đường bên phải theo hướng từ ngã tư S đến phường H làm lề chuẩn.

- Vết cày xe mô tô biển số 60B2-712.31 trên mặt đường dài 15,4 m, đầu vết cày cách lề chuẩn là 3m, cuối vết cày trùng với vị trí đầu gác chân trước bên phải của xe theo hướng từ ngã tư Sở Sao đến phường H.

- Vết cày xe mô tô biển số 66N1-234.32 trên mặt đường dài 21,8 m, đầu vết cày cách lề chuẩn 1,6m, cuối vết cày trùng với gác chân sau bên trái của xe theo hướng từ ngã tư Sở Sao đến phường H.

- Xe mô tô biển số 60B2-712.31 ngã bên phải, đầu xe quay về hướng ngã tư Sở Sao, trục bánh trước cách lề chuẩn 2 m, trục bánh sau cách lề chuẩn 2,4m.

- Xe mô tô biển số 66N1-234.32 ngã bên trái, đầu xe quay vào lề chuẩn, trục bánh trước cách lề chuẩn 0,5 m, trục bánh sau cách lề chuẩn 1,6m.

- Trục bánh sau xe mô tô biển số 60B2-712.31 cách trục bánh sau xe mô tô biển số 66N1-234.32 là 9,7 m.

- Trục bánh sau xe mô tô biển số 66N1-234.32 cách điểm mốc 6,2 m.

Theo Biên bản khám nghiệm phương tiện:

- Dấu vết để lại trên xe mô tô biển số 60B2-712.31: Trầy xước đèn tín hiệu trước bên phải; trầy xước đèn pha trước bên phải; trầy xước đầu tay phanh bánh trước; trầy đầu tay cầm phải; trầy xước mũi dè trước bên phải; yếm chắn gió bên phải bị gãy bật bung ra khỏi vị trí ban đầu; trầy đầu càng thắng bánh sau; trầy xước mài mòn đầu gác chân trước bên phải; gác chân trước phải bị cong về phía trước; trầy xước бага, tay cầm sau bên phải; trầy xước phần đầu ống xả; vỡ vành yếm chắn gió bên phải; gong kim loại gắn dây dầu phanh đĩa bánh trước bị cong vào phía trong; ốc gắn dây dầu phanh đĩa bánh trước có vết sơn bám dính màu đỏ.

- Dấu vết để lại trên xe mô tô biển số 66N1-234.32: Trầy xước бага tay cầm bên trái; trầy xước đầu gác chân sau bên trái; trầy xước lóc máy bên trái; trầy xước bát gắn gác chân sau bên trái; trầy xước đầu chống đứng; trầy xước ốp nhựa lọc gió; vỡ bộ gác chân bên trái; trầy xước đầu tay cầm bên trái; trầy xước đầu tay phanh trái; trầy xước yếm nhựa bên trái; trầy xước cao su đầu đèn trái; vỡ bên trái mặt nạ trước; trầy xước mũi dè trước bên trái.

Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số 1071, ngày 21/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Văn D là do chấn thương sọ não.

Vật chứng thu giữ đã xử lý: 01 xe mô tô biển số 66N1-234.32 và 01 xe mô tô biển số 60B2-712.31 đã trả lại cho bị cáo Bảo và bà Lê Thị H.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo B đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại số tiền 115.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại thêm.

Quá trình điều tra;

- Bị cáo Bảo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Do điều khiển xe thiếu quan sát nên xe mô tô biển số 66N1-234.32 do bị cáo Bảo điều khiển va chạm với xe mô tô biển số 60B2-712.31 do cháu D điều khiển. Tai nạn xảy ra làm cháu D bị chết. Sau tai nạn, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 115.000000 đồng. Đối với xe mô tô biển số 66N1-234.32 là tài sản

thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị cáo, do bị cáo mua lại của ông Nguyễn Trọng Ngh , bị cáo đã nhận lại xe này.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Lê Thị H – do ông Nguyễn Xuân Nh đại diện theo ủy quyền trình bày: Thống nhất với lời trình bày của bị cáo B về hành vi gây tai nạn làm cháu D chết. Sau tai nạn bị cáo B đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 115.000.000 đồng, nên gia đình bị hại không có yêu cầu gì và có đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo B . Đối với xe mô tô biển số 60B2-712.31, bà H đã nhận lại, bà H không có yêu cầu gì.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Trọng Ngh trình bày: Xe mô tô biển số 66N1-234.32 do ông Ngh mua và đứng tên Giấy đăng ký xe. Khoảng tháng 02/2022, ông Ngh bán xe trên lại cho B , chưa làm thủ tục sang tên. Do đó nay ông không có yêu cầu gì.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Trương Khánh D trình bày: Xe mô tô biển số 60B2-712.31 trước đây là của ông D mua và đứng tên Giấy đăng ký xe. Khoảng tháng 4/2022, ông D bán xe lại cho Cửa hàng cầm đồ ín Thành 2, chưa làm thủ tục sang tên. Nay ông D không có yêu cầu gì.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Cửa hàng cầm đồ Tín Thành 2 – ông Nguyễn Ngọc Chu trình bày: Trước đây Cửa hàng cầm đồ Tín Thành 2 có mua của ông D xe mô tô biển số 60B2-712.31; đến khoảng tháng 5/2022 Cửa hàng cầm đồ Tín Thành 2 bán xe trên lại cho bà H , khi bán có làm giấy tờ mua bán, chưa làm thủ tục sang tên. Nay Cửa hàng cầm đồ Tín Thành 2 không có yêu cầu gì.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lê Thị H trình bày: Khoảng tháng 5/2022 Cửa hàng cầm đồ Tín Thành 2 bán xe xe mô tô biển số 60B2-712.31 cho bà H , khi bán có làm giấy tờ mua bán, chưa làm thủ tục sang tên. Nay bà H đã nhận lại xe, nên không có yêu cầu gì.

Tại Cáo trạng số 273/CT-VKSBC ngày 30/11/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C truy tố bị cáo Cao Lưu Thiên B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa;

- Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo B đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Cao Lưu Thiên B từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền 115.000.000 đồng do bị cáo B bồi thường và không yêu cầu bồi thường thêm, nên đề nghị không đặt ra xử lý .

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã C đã trả lại xe mô tô biển số 66N1-234.32 cho bị cáo Cao Lưu Thiên B và xe mô tô biển số 60B2-712.31 cho bà Lê Thị H, nên đề nghị không đặt ra xử lý.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố, thống nhất về tội danh và hình phạt Kiểm sát viên đề nghị tại Bản luận tội. Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện:

Tại phiên tòa, bị cáo Cao Lưu Thiên B khai nhận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/10/2022, tại đoạn đường ĐT 741, thuộc khu phố H, phường L, thị xã C tỉnh Bình Dương, bị cáo đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 66N1-234.32 nhưng không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước nên xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 60B2-712.31 do cháu Nguyễn Văn D điều khiển chạy phía trước cùng chiều. Tai nạn xảy ra làm cháu D bị thương nặng, đến ngày 16/10/2022 thì chết tại bệnh viện. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Sơ đồ hiện trường, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Xét thấy, hành vi điều khiển xe ô tô biển số 66N1-234.32 của bị cáo B là vi phạm quy tắc giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, xâm phạm đến an toàn công cộng, gây hậu quả nghiêm trọng về tính mạng của cháu Dương. Do đó, hành vi của bị cáo B đã phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đúng với Cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Về tính chất, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tính chất: Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây hậu quả nghiêm trọng về tính mạng của cháu D, nên cần có hình phạt tương xứng với

tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo đã thực hiện để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với số tiền 115.000.000 đồng; đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[4] Xét thấy, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, cũng đủ khả năng để bị cáo tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Đồng thời, xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã C đã trả lại xe mô tô biển số 66N1-234.32 cho bị cáo Cao Lưu Thiên B và trả lại xe mô tô biển số 60B2-712.31 cho bà Lê Thị H, nên không đặt ra xử lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền 115.000.000 đồng do bị cáo B bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo B là phù hợp. Tuy nhiên, mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng là cao so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Điều 106; điểm d khoản 1 Điều 125, các Điều 136, 299, 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Cao Lưu Thiên B phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Cao Lưu Thiên B : 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Cao Lưu Thiên B cho Ủy ban nhân dân phường L, thị xã Ct, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Cao Lưu Thiên B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 61/L-TABC ngày 01/12/2023 đối với bị cáo Cao Lưu Thiên B .

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn D đã nhận số tiền 115.000.000 (một trăm mười lăm triệu) đồng do bị cáo Cao Lưu Thiên B bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm.

3. Về xử lý vật chứng:

- Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã C đã Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã C đã trả lại xe mô tô biển số 66N1-234.32 cho bị cáo Cao Lưu Thiên B và trả lại xe mô tô biển số 60B2-712.31 cho bà Lê Thị H , nên không đặt ra xử lý.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Cao Lưu Thiên B phải nộp số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã C;
- Công an thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C.
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND phường Hòa Lợi, thị xã C, tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Cẩm Hằng